

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **44/2022/HS-ST**
Ngày 08 tháng 8 năm 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1 – Ông Võ Chí Công

2 – Ông Nguyễn Anh Tú

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Thương - Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Thái- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2022/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022, quyết định hoãn phiên tòa số 20 ngày 25/07/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm K C**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 25 tháng 8 năm 1990 tại thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm P, xã H Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm V H, sinh năm 1960 và con bà: Dương T H; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Phạm K C bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Đ C, sinh năm 1995

Trú tại: Xóm xx, xã N, thị xã TH, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Lê Đ K, sinh năm 1992

Trú tại: Xóm xx, xã N, thị xã TH, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

+ Đ M C, sinh năm 1990

Trú tại: Xóm P, xã HĐ, thị xã TH, tỉnh Nghệ An

- Người chứng kiến:

Ông N V T, sinh năm 1950

Trú tại: Xóm P, xã Đ, thị xã TH, Nghệ An.

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 06/01/2022 tại khu vực xóm P, xã HĐ, thị xã TH tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Phạm C K 01 (Một) gói ni lông trong suốt, kích thước (5x6)cm, bên trong có chứa 15 (Mười lăm) viên nén màu hồng có đường kính 0,5cm là ma túy (Methamphetamine); số tiền 745.000đ (Bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) tiền Việt Nam đồng. Đến 20 giờ 05 phút ngày 06/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm C K tại xóm P, xã HĐ, thị xã T, Nghệ An phát hiện, thu giữ phía trên đầu giường ngủ của Phạm C K 01 (Một) lọ nhựa loại đựng viên sỏi màu vàng bên trong có chứa gói ni lông trong suốt, kích thước (5x6)cm, bên trong gói ni lông trong suốt có chứa 100 (Một trăm) viên nén màu hồng có đường kính 0,5cm là ma túy (Methamphetamine).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay Phạm C K khai nhận vào ngày 03/01/2022 tại khu vực xóm P, xã HĐ, thị xã TH, tỉnh Nghệ An Phạm C K đã bán cho Lê Đ C, sinh năm 1995, trú tại xóm xx, xã N, thị xã T, Nghệ An 03 (Ba) viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp với giá 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) để Lê Đ C đưa về nhà mình để sử dụng. Khi về đến nhà thì có Đ MC, trú tại xóm P, xã Đ H, thị xã TH, Nghệ An; Lê Đ K, trú tại xóm xx, xã N, thị xã T, Nghệ An và một đối tượng tên H không rõ địa chỉ cụ thể ở đâu đang ngồi ăn cơm uống rượu tại nhà C. C để 03 (Ba) viên ma túy tại bàn ăn trước mặt mình. Do uống nhiều rượu nên C đi ngủ sớm, trước khi đi ngủ C nói ai dùng thì dùng. Đ M C và Lê Đ Q có thấy Lê Đ C bỏ 03 (ba) viên nén màu hồng xuống trước mặt C rồi C đứng dậy đi ngủ, tuy nhiên khi nghe C nói vậy thì Đ M C, Q và H do uống rượu nhiều nên không sử dụng số ma túy trên mà tự động giải tán đi về nhà mình, còn số ma túy trên hiện giờ ở đâu thì những người này không ai biết.

Theo lời khai của Phạm K C: C thỏa thuận bán ma túy cho Đ M C từ tháng 9/2021; tại phiên tòa hôm nay, C khai nhận thỏa thuận bán ma túy cho Đ M C từ ngày 02/01/2022, vì vậy, nguồn gốc số ma túy mà bị cáo bán cho Lê Đ C ngày 03/01/2022 cũng như số ma túy mà cơ quan điều tra bắt quả tang và khám xét đã thu giữ là do Đ M C, sinh năm 1995, trú tại xóm P, xã Đ, thị xã T, Nghệ An đưa cho C để C bán rồi Đ M C cho C ma túy để sử dụng. Cụ thể: Vào khoảng 16 giờ 09 phút,

ngày 05/01/2022, Đ M C đã sử dụng số điện thoại 0363.44x.xxx gọi điện đến số điện thoại 0987.03x.xxx của Phạm K C và nói Phạm K C đến khu vực chợ N thuộc xóm xx, xã N, thị xã Ta để lấy ma túy. Sau khi Phạm K C đến địa điểm trên thì gặp Đ M C rồi Đ M C ném cho Phạm K C 01 (Một) lọ nhựa màu vàng bên trong có chứa gói ni lông trong suốt, kích thước (5x6)cm, bên trong gói nilon có 115 (Một trăm mười lăm) viên nén màu hồng là ma túy (Methamphetamine). Sau khi lấy được ma túy, Phạm K C cất giấu trong người rồi đi về nhà tại xóm P, xã Đ, thị xã T, Nghệ An. Khi về đến nhà, Phạm K C đưa lọ nhựa màu vàng có chứa ma túy ra lấy 15 (Mười lăm) viên ma túy hồng phien bỏ vào 01 túi ni lông trong suốt kích thước (5x6)cm để có người hỏi thì bán trước, số ma túy còn lại Phạm K C cất giấu tại đầu giường trong phòng ngủ của mình. Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 06/01/2022, Phạm K C cầm theo gói ni lông trong suốt bên trong có chứa 15 (Mười lăm) viên ma túy (Methamphetamine) đã chia sẵn bỏ vào túi quần phía trước đang mặc trên người đi ra khỏi nhà để bán cho các đối tượng nghiện thì bị tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 06/01/2022, xác định:

- 15 (Mười lăm) viên nén màu hồng thu giữ trong quá trình bắt quả tang Phạm K C có khối lượng là 1,65g (Một phẩy sáu mươi lăm gam)
- 100 (Một trăm) viên nén màu hồng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm K C có khối lượng là 10,49g (Mười phẩy bốn mươi chín gam)

Tổng khối lượng chất ma túy (gồm các viên nén màu hồng) thu giữ của Ph K C trong quá trình bắt quả tang và khám xét khẩn cấp chỗ ở là 12,14g (Mười hai phẩy mười bốn gam).

Tại kết luận giám định số 185/KL - PC09 (Đ2 - MT) ngày 15/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của Phạm K C trong quá trình bắt quả tang gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine). Các viên nén màu hồng thu giữ của Phạm K C trong quá trình bắt quả tang có khối lượng là 1,65g (Một phẩy sáu mươi lăm gam).
- Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Phạm K C gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine). Các viên nén màu hồng thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Phạm K C có khối lượng là 10,49g (Mười phẩy bốn mươi chín gam).

Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố bị cáo Phạm K C về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà giữ nguyên quan điểm như đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS tuyên bố bị cáo Phạm K C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm K C từ 08 (tám) đến 9 (chín) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, khoản 2, điều 106 - BLTTHS năm 2015 tuyên tịch thu tiêu huỷ:

+ Một phong bì thư kích thước 10cm x 18cm được niêm phong theo đúng quy định, bên trong có chứa vỏ giấy niêm phong; 01 gói ni lông trong suốt có kích thước (5 x6)cm và 11 (mười một) viên nén màu hồng còn lại có khối lượng 1,23 gam.

+ Một phong bì thư kích thước 10cm x 18cm được niêm phong theo đúng quy định, bên trong có chứa vỏ giấy niêm phong; 01 lọ nhựa có nắp đậy màu vàng (loại lọ đựng viên sỏi) trên thân có in dòng chữ “bocalexmulti” của công ty cổ phần dược H; 01 túi ni lông trong suốt và 90 (chín mươi) viên nén màu hồng còn lại có khối lượng 9,44 gam.

+ Một hình hộp chữ nhật kích thước (10,5 x 19 x 6)cm bên trong có chứa 01 (một) chai nước Number 1 ở giữa chai có đục một lỗ có gắn với 01 (một) thanh kim loại dài khoảng 13cm; 10 (mười) gói ni lông trong suốt kích thước (3x2)cm.

Tịch thu bán sung công quỹ nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, lắp sim số 098703xxx đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo số tiền 745.000đ (bảy trăm bốn mươi lăm nghìn) thu giữ của Phạm K C trong quá trình khám xét khẩn cấp đã chuyển đến số tài khoản 3949010956190xxxx của Chi Cục thi hành án Dân sự thị xã T.

Toàn bộ số vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 11 tháng 7 năm 2022.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã lấy lời khai của Đ M C, tiến hành đối chất giữa Đ M C và Phạm K C và đối chất giữa Đ M C và Lê Đ K nhưng Đ M C không thừa nhận có việc Đ M C đưa ma túy cho C để nhờ C bán hộ cho Đ M C như C trình bày. Nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Đ M C về hành vi trên.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm K C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản khám xét ngày 06/01/2022, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã có căn cứ xác định:

Vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 06/01/2022 tại khu vực xóm P, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An, Công an thị xã Thái Hòa phát hiện, bắt quả tang thu giữ Phạm K C 01 (một) gói ma túy bên trong có nhiều viên màu hồng, có khối lượng là 1,65g (Một phẩy sáu mươi lăm gam) ma túy (Methamphetamine). Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm K C thu giữ 10,49g (Mười phẩy bốn mươi chín gam) ma túy (Methamphetamine). Tổng khối lượng chất ma túy do Phạm K C tàng trữ nhằm mục đích bán thu giữ khi bắt quả tang và khám xét nơi ở là 12,14g (Mười hai phẩy mười bốn gam) ma túy (Methamphetamine). Quá trình điều tra Phạm K C còn khai nhận vào ngày 03/01/2022 tại khu vực xóm P, xã Đ thị xã T Phạm K C đã bán cho Lê Đ C, trú tại xóm xx, xã N, thị xã T 03 (ba) viên nén màu hồng là ma túy (Methamphetamine) với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Như vậy hành vi của Phạm K C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an chung tại địa phương, việc mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bị phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, số lượng ma túy thu giữ được từ bị cáo lớn (12,14 gam) nên cần xét xử nghiêm. Tuy nhiên cũng xét cho bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 điều 51- BLHS năm 2015, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt. Tuy nhiên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này theo quy định tại khoản 5 điều 251 BLHS, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ

sung là hình phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản gì nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại thu giữ của Phạm K C gồm: 90 (chín mươi) viên nén màu hồng còn lại có khối lượng 9,44gam (Chín phẩy bốn mươi bốn gam) và 11 (Mười một) viên nén màu hồng còn lại có khối lượng là 1,23 g (Một phẩy hai mươi ba gam). Đây vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, lắp sim số 098703xxxx thu giữ của Phạm K C đã qua sử dụng. C đã dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá để nộp vào Ngân sách nhà nước.

Đối với (Một) chai nước Number 1 ở giữa chai có đục lỗ và 10 (Mười) gói ni lông trong suốt kích thước (3x2)cm được thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của C. Đây là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 745.000đ (Bảy trăm bốn lăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Phạm K C. Đây là số tiền do C lao động mà có nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, bị cáo C có trình bày: C thỏa thuận bán ma túy cho Đ M C từ tháng 9/2021 và tại phiên tòa hôm nay bị cáo trình bày: bị cáo thỏa thuận bán ma túy cho Đ M C từ ngày 02/01/2022, vì vậy, nguồn gốc số ma túy mà bị cáo bán cho Lê Đ C ngày 03/01/2022 cũng như số ma túy mà cơ quan điều tra bắt quả tang và khám xét đã thu giữ là do Đ M C, sinh năm 1995, trú tại xóm P, xã Đ, thị xã T, Nghệ An cung cấp cho C để C bán. Đ M C trả công cho C ma túy để sử dụng. Số tiền bán ma túy, C đưa cho Đ M C bằng cách chuyển khoản, đưa trả tiền mặt hoặc người mua trực tiếp đưa tiền cho Đ M C. Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra, lấy lời khai, trích sao nhật ký sổ phụ tài khoản của Phạm K C, trích sao thư mục “tin nhắn”, “điện thoại” trong điện thoại thu giữ của Phạm K C; tiến hành đối chất giữa Đ M C và Phạm K C ; đối chất giữa Đ M C với Lê Đ C. Tuy nhiên Đ M C không thừa nhận nhờ C bán hộ ma túy, số tiền C chuyển khoản cho Đ M C không thể hiện nội dung chuyển khoản tiền gì. Các tin nhắn giữa Đ M C và C không liên quan gì đến việc trao đổi mua bán ma túy. Quá trình điều tra chỉ có duy nhất lời khai của C nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Đ M C về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với Lê Đ C , trú tại xóm xx, xã N thị xã T đã khai nhận mua 03 (ba) viên ma túy của Phạm K C vào ngày 03/01/2022, sau đó trả tiền cho Đ M C nhưng không sử dụng mà đi ngủ trước. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa không thu giữ được số ma túy mà C đã khai nhận nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Lê Đ C.

Vì các lý trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm i khoản 2, Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 - BLHS năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Phạm K C phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt Phạm K C 9 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 01 năm 2022.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ các điểm c, khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 - BLTTHS năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư hình chữ nhật, kích thước (18x10)cm được niêm phong theo đúng quy định, bên trong có chứa vỏ giấy niêm phong; 01 (một) lọ nhựa loại lọ nhựa có nắp đáy màu vàng (loại lọ đựng viên sỏi) trên thân có in dòng chữ “bocalexmulti” của công ty cổ phần H; 01 (Một) túi ni lông trong suốt và 90 (chín mươi) viên nén màu hồng còn lại có khối lượng 9,44gam (Chín phẩy bốn mươi bốn gam);

+ 01 (Một) bì thư hình chữ nhật, kích thước (18x10)cm được niêm phong theo đúng quy định bên trong chứa vỏ giấy niêm phong; 01 (một) gói ni lông trong suốt, kích thước (5x6)cm, bên trong có chứa 11 viên nén màu hồng còn lại có khối lượng là 1,23 g (Một phẩy hai mươi ba gam).

+ 01 (Một) hộp hình chữ nhật, kích thước (10,5x19,6)cm bên trong có chứa 01 (Một) chai nước Number 1 ở giữa chai có đục một lỗ có gắn với 01 (Một) thanh kim loại dài khoảng 13cm, 10 (Mười) gói ni lông trong suốt kích thước (3x2)cm thu giữ của Phạm K C trong quá trình khám xét khẩn cấp;

-Tịch thu hóa giá, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, lắp sim số 098703xxxx thu giữ của Phạm K C đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Phạm K C số tiền 745.000đ (Bảy trăm bốn lăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Phạm K C trong quá trình bắt quả tang đang lưu giữ tại Kho bạc nhà nước thị xã T theo giấy uỷ nhiệm chi chuyển khoản từ tài khoản tạm gửi của Công an thị xã Thái Hòa sang tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa lập ngày 11 tháng 7 năm 2022.

Toàn bộ số vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 11 tháng 7 năm 2022.

3.Án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Toà án). Bị cáo Phạm K C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ an trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Đ C được quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hà

